TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN TỊNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST
Ngày 29/5/2020
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Ngọc.

- Bà Cao Thị Ngọc Đạo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hồng– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 về việc*"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Cao D, sinh năm 1953; có mặt.

Địa chỉ: X 10, thôn N, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1956; vắng mặt không có lý do;

Địa chỉ: X 2, thôn L, xã Ph, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Cao D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Phạm Thị H trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B vào ngày 04/11/2016. Sau ngày kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã, do vợ chồng lấy nhau đã lớn tuổi nhưng bà H không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình, sống không có trách nhiệm với ông mà còn làm chia rẽ mất đoàn kết với con riêng của ông. Khi sống chung, bà H thường xuyên bỏ về phía nhà chồng trước của bà, ông không đồng ý nhưng bà vẫn tự ý bỏ đi, không tôn trọng ý kiến của ông nên mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Bà H bỏ về nhà

riêng của bà ở từ tháng 7 năm 2019, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Phạm Thị H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có; vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay mượn.

Tại phiên tòa bị đơn bà Phạm Thị H vắng mặt nhưng ngày 08/01/2020 có văn bản trình bày ý kiến nội dung:

Bà và ông Lê Cao D trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B vào ngày 04/11/2016. Sau ngày kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng đã có những mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông D sống không quan tâm đến vợ, khi bà đau ốm ông D không chăm lo đến bà, vợ chồng sống không tin tưởng nhau nên ngày 26/7/2019 bà về nhà của bà để ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay ông D xin ly hôn thì bà đồng ý.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tại phiên tòa**:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn bà Phạm Thị H không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho ông Lê Cao D được ly hôn bà Phạm Thị H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Cao D thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí theo của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Ông Lê Cao D có đơn xin ly hôn bà Phạm Thị H hiện đang cư trú và có hộ khẩu thường trú tại X 10, thôn N, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Phạm Thị H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2.] **Về nội dung:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cao D và bà Phạm Thị H đăng ký kết hôn tại UBND xã B vào ngày 04/11/2016 là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp tính nhau, không cùng quan điểm sống, bà H sống không có trách nhiệm với gia đình, mà còn gây mâu thuẫn với con riêng của chồng. Bà H thường xuyên bỏ về phía nhà riêng của bà, mặc dù ông không đồng ý nhưng bà vẫn tự ý bỏ đi nên mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2019 từ đó đến nay.

Xét thấy: Mâu thuẫn giữa ông Lê Cao D và bà Phạm Thị H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho ông Lê Cao D được ly hôn bà Phạm Thị H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Ông Lê Cao D và bà Phạm Thị H không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội Đồng xét xử không xem xét.

[3] Từ những nhận định trên xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Lê Cao D thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[5] Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 235, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cao D được ly hôn bà Phạm Thị H.
2. Về con chung: Không có
3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.
4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Cao D thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

5. Kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga